TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2019/HS-ST
Ngày 08/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và bà Nguyễn Thị Hiền.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên toà: Bà Mùi Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 121/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1992, tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKNKTT: Tiểu khu C, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; Tạm trú: Tiểu khu T, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế B và bà Nguyễn Thị X; bị cáo có vợ thứ nhất là Lường Thị C (đã ly hôn), vợ thứ hai là Đinh Thị T và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2019 đến nay. Có mặt.

2. Nguyễn Thành T, sinh năm 1993, tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu B 2, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Cộng H và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Phương T và có 01 con; tiền án: Ngày 05/7/2016 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 14/10/2017, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2019 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lường Văn T, sinh năm 1967, nơi cư trú: Tiểu khu C, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 00 phút ngày 25/3/2019, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu C, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La, qua kiểm tra hành chính về ma túy với Nguyễn Thành T đã phát hiện Nguyễn Thành T đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 gói giấy trắng, tiếp đến là lớp nilon màu trắng bên trong đựng 08 viên Methamphetamine Nguyễn Thành T khai là Methamphetamine cất giữ nhằm mục đích để sử dụng chung cùng Nguyễn Ngọc B.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng dẫn giải Nguyễn Thành T về Công an huyện Mộc Châu để điều tra làm rõ, tạm giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM ELEGANT, biển kiểm soát 26G1-096.74.

Mở rộng điều tra, ngày 25/3/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra lệnh bắt giữ người, lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Ngọc B về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 25/3/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu phối hợp với VKSND huyện Mộc Châu và phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng số ma túy của Nguyễn Thành T, kết quả: 08 viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Thành T có khối lượng 0,8 gam, lấy 04 viên có khối lượng 0,4 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu "T". Cơ quan Công an huyện Mộc Châu ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 685 ngày 28/3/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy, loại chất Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,4 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,8 gam; loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Thành T khai nhận: Ngày 24/3/2019 Nguyễn Ngọc B đang ở nhà trọ tại Tiểu khu T, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La thì có Lường Văn L, sinh năm 1995, nơi cư trú: Tiểu khu C, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La đến và gửi chiếc xe máy nhãn hiệu SYM ELEGANT, biển kiểm soát 26G1-096.74 ở nhà trọ của B. Đến khoảng 16 giờ ngày 25/3/2019 B đang ở nhà trọ một mình thì Nguyễn Thành T đến chơi, B rủ T góp tiền mua ma túy về sử dụng, T đồng ý, B góp 350.000đ, T góp 200.000đ (tổng 550.000đ), B bảo T lấy xe máy biển kiểm soát 26G1-096.74 để đi mua ma túy, còn B ở phòng đợi. Sau đó T điều kiển xe máy đi đến tiểu khu C, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đi bộ trên đường dân sinh, T dừng xe lại hỏi và mua được của người đàn ông đó 01 gói giấy trắng, tiếp đến là lớp nilon màu trắng bên trong đựng 08 viên Methamphetamine với giá 550.000đ, sau khi mua được Methamphetamine T cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về phòng trọ của B. Khi T đi đến gần đường QL6 thuộc tiểu khu C, thị trấn N,

huyện M, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng

Bản cáo trạng số: 121/CT-VKSMC ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Thành T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Thành T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Thành T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Ngọc B từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Thành T từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 04 viên Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

Trả lại cho ông Lường Văn T: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM ELEGANT, biển kiểm soát 26G1-096.74.

3. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo đều xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà các bị cáo Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Thành T thừa nhận: Hồi 18 giờ 00 phút ngày 25/3/2018 Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Thành T đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 01 gói Methamphetamine có khối lượng 0,8 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Thành T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần xem xét cân nhắc xử phạt các bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo. Việc cách ly các bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để các bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Phân hóa vai trò phạm tội của các bị cáo thấy rằng, bị cáo Nguyễn Ngọc B là người khởi xướng, cùng góp tiền và xe máy để bị cáo Nguyễn Thành T đi mua ma túy do đó giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Nguyễn Thành T là người cùng góp tiền và là người trực tiếp đi mua ma túy, do đó là đồng phạm với vai trò là người trực tiếp thực hiện tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Thành T đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thành T có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Ngày 05/7/2016 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.` Bị cáo Nguyễn Ngọc B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng các bị cáo không có tài sản nên không phạt bổ sung - phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 04 viên Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đâu. Là vật Nhà nước cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM ELEGANT, màu sơn Đen - Bạc, số khung, số máy 023089, biển kiểm soát 26G1-096.74, xe đã qua sử dụng cũ. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay xác định là tài sản của ông Lường Văn T, sinh năm 1967 trú tại: Tiểu khu C, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La (bố đẻ của Lường Văn L). Việc các bị cáo Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Thành T sử dụng xe dùng làm phương tiện thực hiện phạm tội ông Lường Văn T và anh Lường Văn L không biết và không liên quan. Do đó cần trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lường Văn T.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo T như bị cáo T khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

[7] Thời hạn tạm giam của các bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với các bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Thành T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Ngọc B 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 25/3/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 25/3/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Nguyễn Thành T, bắt ngày 25/3/2019: Bên trong đựng 04 viên = 0,4 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

Trả lại cho ông Lường Văn T: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM- ELEGANT, màu sơn Đen - Bạc, biển kiểm soát 26G1-096.74, số khung: OMHDH023089, số máy:VMSACE-H023089, hộp xích dưới không có, 01 gương chiếu hậu bé, cánh yếm 2 bên đã bị vỡ , xe đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra máy móc bên trong.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Thành T phải chịu mỗi bị cáo là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 08/7/2019.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện Mộc Châu;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên